

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 05/2022/HSST.
Ngày: 07 - 11 - 2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quyết Thắng, bà Hoàng Thị Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1978 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn P, sinh năm: 1940 và bà Lò Thị C, sinh năm: 1940; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1980 và có 02 con (Lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/5/2012, Lò Văn T bị UBND tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm.

Trong vụ án này bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/7/2022, chuyển tạm giam ngày 22/7/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Lò Thị T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Bản Cống, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Vắng mặt).

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lương Văn Vông; sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản Mường Và, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014092000295 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 05 phút ngày 13/7/2022, tại khu vực bản Huổi Lè, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Đội cảnh sát giao thông

Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T (Sinh năm: 1978, trú tại: Bản C, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái Lò Văn T 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 11 viên nén màu hồng (Nghỉ là ma túy tổng hợp); 01 xe mô tô biển kiểm soát: 26F1 - 048.92.

Ngày 14/7/2022, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 11 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn T, có tổng khối lượng là 1,06 gam (Một phẩy không sáu gam). Lấy toàn bộ 1,06 gam ký hiệu T làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1242/KTHS ngày 15/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,06 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, bị can Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/7/2022, Lò Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 26F1 - 048.92 từ nhà ở bản C, xã M L, huyện Sốp Cộp đến bản Pu Hao, xã Mường Lạn để tìm mua ma túy sử dụng. Khi T đến bản Pu Hao thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi trên đường, T đã hỏi và mua được của người đó 11 viên ma túy tổng hợp được gói trong mảnh ni lon màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy T cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Trên đường về đến khu vực bản Huổi Lè, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép 11 viên ma túy, khối lượng 1,06 gam, loại Methamphetamine như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT - VKSSC ngày 15/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan là chị Lò Thị T 01 xe mô tô BKS: 26F1 - 048.92.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 13/7/2022 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,06 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai nhận tội mà giảm nhẹ hình phạt và trả lại vật chứng (Xe mô tô BKS: 26F1-048.92) là tài sản chung cho vợ tội là Lò Thị T.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi liên quan Lò Thị T có trong hồ sơ có nội dung: Ngày 13/7/2022, chồng chị là Lò Văn T sử dụng xe mô tô BKS: 26F1-048.92 là tài sản chung duy nhất có giá trị của gia đình đi mua ma túy chị không biết và không có lỗi. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại vật chứng là chiếc xe mô tô cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan là chị Lò Thị Thanh vắng mặt. Xét việc vắng mặt của chị Thanh không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt chị Lò Thị Thanh, theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 13/7/2022, bị cáo Lò Văn T (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,06 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm mua, bán, sử dụng, nhưng vì không làm chủ bản thân, đua đòi mắc nghiện ma túy mà cố ý mua, tàng trữ ma túy thỏa mãn cơn nghiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có bố là Lò Văn P được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có mẹ là Lò Thị C được UBND tỉnh Sơn La tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên được xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết nhân thân: Năm 2012 bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 02 năm. Xét mặc dù tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này bị cáo đã được coi là chưa bị xử lý hành chính, tuy nhiên cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu để làm căn cứ quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 1,06 gam Methamphetamine đã sử dụng đến trong quá trình giám định, do vậy tại phiên tòa không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 mảnh ni lon màu trắng là vật gói ma túy là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật

tổ tụng hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 26F1-048.92, theo bị cáo khai đã sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, lẽ ra cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên do là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và vợ bị cáo không có lỗi, ngoài ra là tài sản có giá trị duy nhất làm phương tiện mưu sinh của cả gia đình, do vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên trả lại chiếc xe mô tô cho vợ bị cáo.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết trên đoạn đường thuộc khu vực bản Pu Hao, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể của đối tượng, do vậy không có cơ sở để điều tra làm rõ và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị phát hiện bắt giữ.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở bản đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/7/2022 (Ngày tạm giữ bị cáo).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ: Lò Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 13/7/2022. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng đựng ban đầu*".

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan là chị Lò Thị T: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 26F1-048.92, số khung: RLHJA3103EY023864, số máy: JA31E-0077801, xe

không có chìa khóa kèm theo, không kiểm tra tình trạng hoạt động máy móc bên trong, xe đã cũ qua sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/11/2022);

- Người có quyền lợi liên quan là chị Lò Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án theo thủ tục hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt